**BÀI 2: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG VỀ PHÂN SỐ (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẢN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Củng cố và hoàn thiện các kĩ năng đọc, viết phân số; vận dụng tính chất cơ bản của phân số; so sánh, sắp xếp các phân số.

- Quy đồng được hai phân số trong trường hợp có hai mẫu số khác nhau.

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động tích cực tìm hiểu các kĩ năng làm toán để hoàn thành nhiệm vụ bài học mà thầy, cô giao.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết vận dụng được nội dung bài học để giải quyết một số tình huống thực tế.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, thảo luận cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Ham học hỏi tìm tòi để hoàn thành tốt nội dung học tập.

- Phẩm chất nhan ái: Luôn yêu mến bạn bè, biết giúp đỡ nhau trong học toán để cùng hoàn thành tốt nội dung bài học.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: SGK và các thiết bị, học liệu và đồ dùng phục vụ cho tiết dạy.

- Học sinh : Vở, bút, vở nháp và các đồ dùng học tập.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học. Kiểm tra kiến thức đã học ở bài trước.+ Thông qua khởi động, giáo viên dẫn dắt bài mới hấp dẫn để thu hút học sinh tập trung.- Cách tiến hành |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.+ Câu 1: Viết phân số sau thành phân số thập phân $\frac{3}{25}$+ Câu 2: Viết phân số sau thành phân số thập phân $\frac{55}{500}$+ Câu 3: Chọn phân số thập phân A. $\frac{5}{6}$ B. $\frac{8}{100}$ c. $\frac{4}{25}$ - GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi+ Câu 1: $\frac{12}{100}$+ Câu 2: $\frac{11}{100}$+ Câu 3: B- HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập****- Mục tiêu:** Ôn luyện về quy đồng MS các PS, so sánh các PS.- Cách tiến hành |
| **\* Bài 5.** a.- Gọi HS nêu YC- Bài toán yêu cầu làm gì?- GV mời HS nêu cách quy đồng.- GV mời HS nhận xét - GV hỏi: Em có nhận xét gì về cách tìm MSC ở bài 4 tiết 1 với bài ngày hôm nay?b. - Gọi HS nêu YC- Bài toán yêu cầu làm gì?- YCHS làm bài vào vở.- GV mời HS nêu kết quả.- GV mời HS nhận xét**\*Bài 6**. a. - Gọi HS nêu YC- Bài toán yêu cầu làm gì?- YCHS làm bài vào vở- GV mời HS lên bảng trình bày cách làm.- GV mời HS nhận xét.- GV nhận xét**\* Bài 7.**a. - Gọi HS nêu YC- Bài toán yêu cầu làm gì?- Để so sánh các phân số em cần làm gì?- YCHS làm bài vào vở- GV mời HS chia sẻ kết quả (đọc miệng).- GV mời HS nhận xét.- GV nhận xét- GV hỏi: để so sánh 2 PS khác MS ta cần làm gì?b. - Gọi HS nêu YC- Bài toán yêu cầu làm gì?- YCHS làm bài vào vở- GV mời HS chia sẻ kết quả (đọc miệng).- GV mời HS nhận xét.- GV nhận xét | - HS nêu yêu cầu.- Bài toán yêu cầu nêu cách thực hiện quy đồng 2 PS khác mẫu số:+ Tìm MSC+ Lấy MSC chia cho MSR được bao nhiêu nhân cả TS và MS của PS với số đó (Bước quy đồng)- HS nhận xét.- HS chia sẻ.- HS nêu yêu cầu.- Bài toán yêu cầu quy đồng MS 2 PS.- HS làm bài và trình bày kết quả.- HS nhận xét, chữa bài- HS chia sẻ.- HS nêu yêu cầu.- Bài toán yêu cầu quy đồng MS 2 PS.- HS làm bài và trình bày kết quả.- HS nhận xét, chữa bài- HS đọc yêu cầu- Bài toán yêu cầu so sánh 2 PS- Nếu 2 PS cùng MS thì so sánh TS, nếu 2 PS khác MS thì tiến hành quy đồng MS 2 PS để đưa về cùng MS rồi so sánh hoặc so sánh chúng với 1 rồi kết luận.- HS làm vở- HS chia sẻ.- HS đọc yêu cầu- Bài toán yêu cầu sắp xếp các PS theo thứ tự từ bé đến lớn- HS làm vở- HS nhận xét, chữa bài. |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. Qua đó HS có cơ hội phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành |
| **\* Bài 8.**- Gọi HS đọc yêu cầu.- Bài toán yêu cầu làm gì?- HS thảo luận nhóm đôi- Mời HS chia sẻ đáp án- GV và HS nhận xét. - Em đã gặp PS trong các bài toán giải dạng nào?- NX tiết học | - HS đọc yêu cầu- Bài toán yêu cầu tìm sợi dây mà bạn Dung và Đức đã leo và bạn nào leo được đoạn dây dài hơn.- HS làm việc nhóm đôi và chia sẻ kết quả : Ta tiến hành quy đồng MS các PS do các PS này có MS khác nhau, sau khi đưa về cùng MS thì so sánh tử số, PS nào có tử số lớn hơn thì PS đó lớn hơn. Như vậy bạn Dung leo được đoạn dây dài hơn Đức.- HS lắng nghe- HS chia sẻ.- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………